

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, bãi bỏ và phê duyệt
Quy trình thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong
lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam thuộc phạm vi chức năng quản lý của
Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Cà Mau**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ, Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính và Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 701/QĐ-BKHĐT ngày 02/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư công bố thủ tục hành chính mới, bãi bỏ trong lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế tại Tờ trình số 26/TTr-BQL ngày 22/6/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố, phê duyệt kèm theo Quyết định này:

1. Công bố Danh mục 23 thủ tục hành chính mới ban hành, 26 thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Cà Mau đã được Chủ tịch Ủy

ban nhân dân tỉnh công bố tại Quyết định số 1960/QĐ-UBND ngày 01/11/2017 (kèm theo Danh mục).

2. Phê duyệt Quy trình nội bộ, liên thông và điện tử thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông giải quyết đối với 23 thủ tục hành chính mới ban hành được nêu tại khoản 1 Điều này (kèm theo Quy trình).

Điều 2. Giao Ban Quản lý Khu kinh tế chủ trì, phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh) và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện công khai Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành và Quy trình nội bộ, liên thông và điện tử thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông đã được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này theo đúng quy định. Hoàn thành trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Quyết định có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Giám đốc Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC, VPCP (CSDLQGTTTHC);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Phòng: KT, QH XD, CCHC (vlinh21);
- Lưu: VT. Lai(157).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lâm Văn Bi

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH TRONG LĨNH VỰC ĐẦU TƯ TẠI VIỆT NAM

THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ TỈNH CÀ MAU

(Kèm theo Quyết định số: 1211/QĐ-UBND ngày 29/6/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)



* CÁCH THỨC THỰC HIỆN

1. Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ, thủ tục hành chính đến Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Cà Mau thông qua Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Cà Mau (Địa chỉ: Tầng 1, tầng 2, Tòa nhà Viettel, số 298, đường Trần Hưng Đạo, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau; hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích, nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia theo địa chỉ website <https://dangky.dichvucong.gov.vn/register>, Cổng Dịch vụ công trực tuyến tỉnh Cà Mau theo địa chỉ website <http://dvctt.camau.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh> (nếu đủ điều kiện theo quy định).


2. Thời gian tiếp nhận vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ lễ theo quy định), cụ thể như sau:

+ Buổi sáng: Từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 00 phút.

+ Buổi chiều: Từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút.

| Số TT | Tên thủ tục hành chính mới ban hành | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí (nếu có) | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|-------|---|--|--|----------------------|---|--|
| 1 | Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh sân gôn | Trong thời hạn 30 ngày làm việc (cắt giảm 02/32 ngày làm việc, tỷ lệ cắt giảm 6,25 kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. | - Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh. - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Ban Quản lý Khu kinh tế tiếp nhận hồ sơ, lấy ý kiến và tổ chức thẩm định - Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định chấp thuận chủ trương | Không | - Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ "1.009742" trên Cổng |

| Số TT | Tên thủ tục hành chính mới ban hành | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí (nếu có) | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|-------|--|---|---|----------------------|--|--|
| | | | đầu tư | | bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư. | Dịch vụ công quốc gia |
| 2 | Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý quy định tại khoản 7 Điều 33 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP | Trong thời hạn 23 ngày làm việc (cắt giảm 02/25 ngày làm việc, tỷ lệ cắt giảm 8%) kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. | <ul style="list-style-type: none"> - Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh. - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Ban Quản lý Khu kinh tế tiếp nhận hồ sơ, lấy ý kiến và tổ chức thẩm định | Không | <ul style="list-style-type: none"> - Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư. | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ "1.009748" trên Cổng Dịch vụ công quốc gia |
| 3 | Thủ tục chấp thuận nhà đầu tư đối với dự án đầu tư thực hiện tại khu kinh tế quy định tại khoản 4 Điều 30 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP | Trong thời hạn 23 ngày làm việc (cắt giảm 02/25 ngày làm việc, tỷ lệ cắt giảm 8%) kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. | <ul style="list-style-type: none"> - Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh. - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Ban Quản lý Khu kinh tế tiếp nhận hồ sơ, lấy ý kiến và tổ chức thẩm định | Không | <ul style="list-style-type: none"> - Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ "1.009755" trên Cổng |

| Số TT |  Tên thủ tục hành chính mới ban hành | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí (nếu có) | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|-------|---|--|--|----------------------|--|--|
| | | | | | bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư. | Dịch vụ công quốc gia |
| 4 | Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư | Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. | <ul style="list-style-type: none"> - Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh. - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Ban Quản lý Khu kinh tế tiếp nhận hồ sơ, lấy ý kiến và tổ chức thẩm định | Không | <ul style="list-style-type: none"> - Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư. | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ "1.009756" trên Cổng Dịch vụ công quốc gia |
| 5 | Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh | Trong thời hạn 30 ngày làm việc (cắt giảm 02/32 ngày làm việc, tỷ lệ cắt giảm 6,25%) kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. | <ul style="list-style-type: none"> - Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh. - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Ban Quản lý Khu kinh tế tiếp nhận hồ sơ, lấy ý kiến và tổ chức thẩm định. - Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư | Không | <ul style="list-style-type: none"> - Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ "1.009757" trên Cổng Dịch vụ công |

| Số TT | Tên thủ tục hành chính mới ban hành | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí (nếu có) | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|-------|---|---|--|----------------------|--|--|
| | | | | | đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư. | quốc gia |
| 6 | Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý | Trong thời hạn 23 ngày làm việc (cắt giảm 02/25 ngày làm việc, tỷ lệ cắt giảm 8%) kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. | <ul style="list-style-type: none"> - Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh. - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Ban Quản lý Khu kinh tế tiếp nhận hồ sơ, lấy ý kiến thẩm định và chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư. | Không | <ul style="list-style-type: none"> - Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư. | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ "1.009759" trên Cổng Dịch vụ công quốc gia |
| 7 | Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp dự án đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền | Trong thời hạn đối với trường hợp 1: 03 ngày làm việc; đối với trường hợp 2: 10 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. | <ul style="list-style-type: none"> - Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh. - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Ban Quản lý Khu kinh tế tiếp nhận hồ sơ, điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư. | Không | <ul style="list-style-type: none"> - Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ "1.009760" trên Cổng Dịch vụ công |

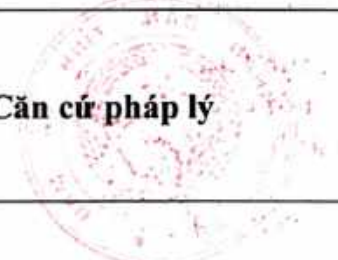
| Số TT | Tên thủ tục hành chính mới ban hành | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí (nếu có) | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|-------|--|--|--|----------------------|--|--|
| | chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý | | | | Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư. | quốc gia |
| 8 | Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý | Trong thời hạn 30 ngày làm việc (cắt giảm 02/32 ngày làm việc, tỷ lệ cắt giảm 6,25%) kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. | <ul style="list-style-type: none"> - Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh. - Cơ quan, đơn vị thực hiện: - Ban Quản lý tiếp nhận hồ sơ, lấy kiến và tổ chức thẩm định. - UBND cấp tỉnh quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh). - Ban Quản lý quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý). | Không | <ul style="list-style-type: none"> - Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư. | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ "1.009762" trên Cổng Dịch vụ công quốc gia |

| Số TT | Tên thủ tục hành chính mới ban hành | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí (nếu có) | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|-------|--|--|---|----------------------|--|--|
| 9 | Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý | Trong thời hạn 30 ngày làm việc (cắt giảm 02/32 ngày làm việc, tỷ lệ cắt giảm 6,25%) kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. | <ul style="list-style-type: none"> - Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Ban Quản lý tiếp nhận hồ sơ, lấy kiến và tổ chức thẩm định. - UBND cấp tỉnh quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh). - Ban Quản lý quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý). | Không | <ul style="list-style-type: none"> - Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư. | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ "1.009763" trên Cổng Dịch vụ công quốc gia |
| 10 | Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư đối với dự án | Trong thời hạn 30 ngày làm việc (cắt giảm 02/32 ngày làm việc, tỷ lệ cắt | <ul style="list-style-type: none"> - Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh. - Cơ quan, đơn vị thực | Không | <ul style="list-style-type: none"> - Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích |

| Số TT | Tên thủ tục hành chính mới ban hành | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí (nếu có) | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|-------|--|--|--|----------------------|--|---|
| | đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý | giảm 6,25%) kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. | <p>hiện: Ban Quản lý tiếp nhận hồ sơ, lấy kiến và tổ chức thẩm định.</p> <p>- UBND cấp tỉnh quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh).</p> <p>- Ban Quản lý quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý).</p> | | <p>chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;</p> <p>- Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư.</p> | <p>hợp theo mã hồ sơ “1.009764” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia</p> |
| 11 | Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận | Trong thời hạn 30 ngày làm việc (cắt giảm 02/32 ngày làm việc, tỷ lệ cắt | <p>- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh.</p> <p>- Cơ quan, đơn vị thực hiện: - Ban Quản lý tiếp nhận hồ sơ, lấy kiến và tổ chức thẩm định.</p> <p>- Ban Quản lý chấp</p> | Không | <p>- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020;</p> <p>- Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;</p> <p>- Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn</p> | <p>Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.009765” trên Cổng</p> |

| Số TT | Tên thủ tục hành chính mới ban hành | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí (nếu có) | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|-------|---|--|--|----------------------|--|--|
| | chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý | giảm 6,25%) kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. | thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của BQLKKT). - UBND cấp tỉnh quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh). | | bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư. | Dịch vụ công quốc gia |
| 12 | Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý | Trong thời hạn 30 ngày làm việc (cắt giảm 02/32 ngày làm việc, tỷ lệ cắt giảm 6,25%) kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. | - Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh. - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Ban Quản lý tiếp nhận hồ sơ, lấy kiến và tổ chức thẩm định - Ban Quản lý chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của BQL) - UBND cấp tỉnh quyết định | Không | - Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư. | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ "1.009766" trên Cổng Dịch vụ công quốc gia |

| Số TT | Tên thủ tục hành chính mới ban hành | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí (nếu có) | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|-------|---|--|---|----------------------|--|--|
| | | | chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh) | | | |
| 13 | Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý | Trong thời hạn 30 ngày làm việc (cắt giảm 02/32 ngày làm việc, tỷ lệ cắt giảm 6,25%) kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. | <ul style="list-style-type: none"> - Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh. - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Ban Quản lý tiếp nhận hồ sơ, lấy kiến và tổ chức thẩm định - Ban Quản lý chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của BQL) - UBND cấp tỉnh quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh). | Không | <ul style="list-style-type: none"> - Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư. | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ "1.009767" trên Cổng Dịch vụ công quốc gia |

| Số TT | Tên thủ tục hành chính mới ban hành | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí (nếu có) | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|-------|--|---|---|----------------------|--|--|
| 14 | Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư (Khoản 3 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP) | Trong thời hạn 12 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. | <ul style="list-style-type: none"> - Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh. - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Ban Quản lý tiếp nhận hồ sơ, lấy kiến và tổ chức thẩm định. - Ban Quản lý chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của BQL). - UBND cấp tỉnh quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh). | Không |  <ul style="list-style-type: none"> - Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư. | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ "1.009768" trên Cổng Dịch vụ công quốc gia |
| 15 | Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư | Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp | <ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh. - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Ban Quản lý tiếp nhận hồ sơ, | Không | <ul style="list-style-type: none"> - Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích |

| Số TT | Tên thủ tục hành chính mới ban hành | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí (nếu có) | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|-------|---|---|--|----------------------|--|---|
| |  <p>đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng không thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 41 của Luật Đầu tư (Khoản 4 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)</p> | lệ. | <p>lấy kiến và tổ chức thẩm định</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ban Quản lý chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của BQL). - UBND cấp tỉnh quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh). | | <p>điều của Luật Đầu tư;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư. | <p>hợp theo mã hồ sơ “1.009769” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia</p> |
| 16 | Thủ tục gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý | Trong thời hạn 18 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. | <ul style="list-style-type: none"> - Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh. - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Ban Quản lý tiếp nhận hồ sơ, lấy kiến và tổ chức thẩm định. - Ban Quản lý chấp thuận gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư (đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận | Không | <ul style="list-style-type: none"> - Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt | <p>Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.009770” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia</p> |

| Số TT | Tên thủ tục hành chính mới ban hành | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí (nếu có) | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|-------|--|--|---|----------------------|---|---|
| | | | <p>chủ trương đầu tư của BQL).</p> <p>- UBND cấp tỉnh chấp thuận gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư (đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh).</p> | | <p>Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư.</p> | |
| 17 | <p>Thủ tục ngừng hoạt động của dự án đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý</p> | <p>Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.</p> | <p>- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh.</p> <p>- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Ban Quản lý tiếp nhận và thông báo việc ngừng hoạt động của dự án đầu tư cho các cơ quan liên quan.</p> | Không | <p>- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020;</p> <p>- Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;</p> <p>- Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư.</p> | <p>Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.009771” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia</p> |
| 18 | <p>Thủ tục chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư</p> | <p>Trong thời hạn 13 ngày làm việc (cắt giảm 02/15 ngày làm việc, tỷ lệ cắt giảm 13,3%) kể từ khi nhận được hồ</p> | <p>- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh.</p> <p>- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Ban Quản lý tiếp nhận thông báo của nhà đầu tư và thu hồi</p> | Không | <p>- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020;</p> <p>- Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;</p> | <p>Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã</p> |

| Số TT | Tên thủ tục hành chính mới ban hành | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí (nếu có) | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|-------|---|---|---|----------------------|--|---|
| | | sơ đầy đủ, hợp lệ. | Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (nếu có). | | - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư. | hồ sơ “1.009772” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia |
| 19 | Thủ tục cấp lại hoặc hiệu đính Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư | Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. | <ul style="list-style-type: none"> - Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh. - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Ban Quản lý cấp lại hoặc hiệu chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư. | Không | <ul style="list-style-type: none"> - Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư. | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.009774 trên Cổng Dịch vụ công quốc gia |
| 20 | Thủ tục đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư | Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. | <ul style="list-style-type: none"> - Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh. - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Ban Quản lý tiếp nhận hồ sơ và cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư. | Không | <ul style="list-style-type: none"> - Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ |

| Số TT | Tên thủ tục hành chính mới ban hành | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí (nếu có) | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|-------|--|--|--|----------------------|--|--|
| | | | | | ngày 09/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư. | “1.009773” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia |
| 21 | Thủ tục thực hiện hoạt động đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp đối với nhà đầu tư nước ngoài | Trong thời hạn 13 ngày làm việc (cắt giảm 02/15 ngày làm việc, tỷ lệ cắt giảm 13,3%) kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. | <ul style="list-style-type: none"> - Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh. - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Ban Quản lý tiếp nhận hồ sơ và thông báo việc đáp ứng điều kiện góp vốn, mua cổ phần. | Không | <ul style="list-style-type: none"> - Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư. | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.009775” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia |
| 22 | Thủ tục thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC | 13 ngày làm việc (cắt giảm 02/15 ngày làm việc, tỷ lệ cắt giảm 13,3%) kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. | <ul style="list-style-type: none"> - Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh. - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Ban Quản lý cấp Giấy chứng đăng ký hoạt động văn phòng điều hành cho nhà đầu tư | Không | <ul style="list-style-type: none"> - Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ |

| Số TT | Tên thủ tục hành chính mới ban hành | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí (nếu có) | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|-------|---|---|---|----------------------|--|---|
| | | | nước ngoài trong hợp đồng BCC. | | Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư. | “1.009776” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia |
| 23 | Thủ tục chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC | 13 ngày làm việc (cắt giảm 02/15 ngày làm việc, tỷ lệ cắt giảm 13,3%) kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. | <ul style="list-style-type: none"> - Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh. - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Ban Quản lý thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động văn phòng điều hành. | Không | <ul style="list-style-type: none"> - Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư. | <p>Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.009777” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia</p> |

Tổng số danh mục có 23 thủ tục hành chính./.

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC ĐẦU TƯ
TẠI VIỆT NAM THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA
BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ TỈNH CÀ MAU**

(Kèm theo Quyết định số 1241/QĐ-UBND ngày 29/6/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh)



| Số TT | Mã TTHC địa phương | Tên thủ tục hành chính | Căn cứ văn bản quy định sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ thủ tục hành chính |
|---|--------------------|---|---|
| TTHC do Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Cà Mau thực hiện (Quyết định số 1960/QĐ-UBND ngày 01/11/2027) | | | |
| 01 | T-CMU-286381-TT | Quyết định chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (đối với dự án không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư) | - Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; - Quyết định số 701/QĐ-BKHĐT ngày 02/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư công bố thủ tục hành chính mới, bãi bỏ |
| 02 | T-CMU-286382-TT | Quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ (đối với dự án không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư) | |
| 03 | T-CMU-286384-TT | Quyết định chủ trương đầu tư của Quốc hội (đối với dự án không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư) | |
| 04 | T-CMU-286387-TT | Điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ, UBND cấp tỉnh (đối với dự án đầu tư không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư) | |
| 05 | T-CMU-286388-TT | Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư | |
| 06 | T-CMU-286389-TT | Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư | |
| 07 | T-CMU-286390-TT | Điều chỉnh tên dự án đầu tư, tên và địa chỉ nhà đầu tư trong Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư | |
| 08 | T-CMU-286392-TT | Điều chỉnh nội dung dự án đầu tư trong Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (đối với trường hợp | |

| Số TT | Mã TTHC địa phương | Tên thủ tục hành chính | Căn cứ văn bản quy định sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ thủ tục hành chính |
|-------|--------------------|--|--|
| | | không điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư) | trong lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư |
| 09 | T-CMU-286393-TT | Điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc diện điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh | |
| 10 | T-CMU-286395-TT | Điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc diện điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ | |
| 11 | T-CMU-286396-TT | Chuyển nhượng dự án đầu tư | |
| 12 | T-CMU-286398-TT | Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế | |
| 13 | T-CMU-286399-TT | Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài | |
| 14 | T-CMU-286400-TT | Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư | |
| 15 | T-CMU-286402-TT | Hiệu đính thông tin trên Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư | |
| 16 | T-CMU-286403-TT | Nộp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư | |
| 17 | T-CMU-286404-TT | Giãn tiến độ đầu tư | |
| 18 | T-CMU-286406-TT | Tạm ngừng hoạt động của dự án đầu tư | |
| 19 | T-CMU-286408-TT | Chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư | |
| 20 | T-CMU-286410-TT | Thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC | |
| 21 | T-CMU-286410-TT | Chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC | |
| 22 | T-CMU-286413-TT | Đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho dự án hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận | |

| Số TT | Mã TTHC địa phương |  Tên thủ tục hành chính | Căn cứ văn bản quy định sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ thủ tục hành chính |
|-------|--------------------|--|---|
| | | đầu tư hoặc giấy tờ khác có giá trị pháp lý tương đương | |
| 23 | T-CMU-286414-TT | Cung cấp thông tin về dự án đầu tư | |
| 24 | T-CMU-286415-TT | Bảo đảm đầu tư trong trường hợp không được tiếp tục áp dụng ưu đãi đầu tư | |
| 25 | T-CMU-286416-TT | Quyết định chủ trương đầu tư của Ban quản lý | |
| 26 | T-CMU-286417-TT | Điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư của Ban quản lý | |

Tổng số danh mục có 26 thủ tục hành chính./.

**QUY TRÌNH NỘI BỘ, LIÊN THÔNG VÀ ĐIỆN TỬ GIẢI QUYẾT
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ
CỦA BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ TỈNH CÀ MAU**
(Kèm theo Quyết định số **1211** /QĐ-UBND ngày **29** /6/2021
của Chủ tịch UBND tỉnh)



1. Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh đối với dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh sân gôn (Dự án quy định tại điểm c khoản 1 Điều 32)

a) Thời hạn giải quyết: 30 ngày làm việc (cắt giảm 02/32 ngày làm việc, tỷ lệ cắt giảm 6,25%), trong đó:

- Thời gian giải quyết tại Ban Quản lý Khu kinh tế: 08 ngày làm việc (cắt giảm 2/10 ngày làm việc, tỷ lệ cắt giảm 20%);

- Thời gian giải quyết tại cơ quan được lấy ý kiến: 15 ngày làm việc;

- Thời gian giải quyết tại UBND tỉnh: 07 ngày làm việc.

b) Quy trình giải quyết:

*** Quy trình 1: Giải quyết tại Ban Quản lý Khu kinh tế**

- Bước 1: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả trực tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh hướng dẫn, kiểm tra; tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Phòng Đầu tư và Doanh nghiệp xem xét, xử lý hồ sơ và trình ký Lãnh đạo Ban Quản lý Khu kinh tế; Văn phòng ghi số, đóng dấu và scan hồ sơ lên hệ thống, chuyển các đơn vị phối hợp lấy ý kiến: 02 ngày làm việc.

- Bước 3: Cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến thẩm định về nội dung thuộc phạm vi quản lý nhà nước của mình, gửi Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Cà Mau (Phòng Đầu tư và Doanh nghiệp theo dõi): 15 ngày làm việc.

- Bước 4: Phòng Đầu tư và Doanh nghiệp tổng hợp, xử lý hồ sơ và trình ký Lãnh đạo Ban Quản lý Khu kinh tế; Văn phòng ghi số, đóng dấu và scan hồ sơ lên hệ thống, trình UBND tỉnh phê duyệt: 5,5 ngày làm việc.

*** Quy trình 2: Giải quyết liên thông tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh**

Bước 1: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận hồ sơ, thẩm tra trình Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ trình của Ban Quản lý Khu kinh tế.

Bước 2: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ, kết quả về Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh trả kết quả tổ chức, cá nhân: 0,25 ngày làm việc.

2. Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý quy định tại khoản 7 Điều 33 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP

a) Thời hạn giải quyết: 23 ngày làm việc (cắt giảm 02/25 ngày làm việc, tỷ lệ cắt giảm 8%), trong đó:

- Thời gian giải quyết tại Ban Quản lý Khu kinh tế: 08 ngày làm việc (cắt giảm 2/10 ngày làm việc, tỷ lệ cắt giảm 20%);

- Thời gian giải quyết tại cơ quan được lấy ý kiến: 15 ngày làm việc;

b) Quy trình giải quyết:

- Bước 1: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả trực tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh hướng dẫn, kiểm tra; tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Phòng Đầu tư và Doanh nghiệp xem xét, xử lý hồ sơ và trình ký Lãnh đạo Ban Quản lý Khu kinh tế; Văn phòng ghi số, đóng dấu và scan hồ sơ lên hệ thống, chuyển các đơn vị phối hợp lấy ý kiến: 02 ngày làm việc.

- Bước 3: Cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến thẩm định về nội dung thuộc phạm vi quản lý nhà nước của mình, gửi Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Cà Mau (Phòng Đầu tư và Doanh nghiệp theo dõi): 15 ngày làm việc.

- Bước 4: Phòng Đầu tư và Doanh nghiệp tổng hợp, xử lý hồ sơ, lập báo cáo thẩm định và trình ký Lãnh đạo Ban Quản lý Khu kinh tế quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư 5,5 ngày làm việc.

Bước 5: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ, kết quả về Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh trả kết quả tổ chức, cá nhân: 0,25 ngày làm việc

3. Thủ tục chấp thuận nhà đầu tư đối với dự án đầu tư thực hiện tại khu kinh tế quy định tại khoản 4 Điều 30 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP

a) Thời hạn giải quyết: 23 ngày làm việc (cắt giảm 02/25 ngày làm việc, tỷ lệ cắt giảm 8%), trong đó:

- Thời gian giải quyết tại Ban Quản lý Khu kinh tế: 08 ngày làm việc (cắt giảm 2/10 ngày làm việc, tỷ lệ cắt giảm 20%);

- Thời gian giải quyết tại cơ quan được lấy ý kiến: 15 ngày làm việc;

**b) Quy trình giải quyết:**

- Bước 1: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả trực tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh hướng dẫn, kiểm tra; tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Phòng Đầu tư và Doanh nghiệp xem xét, xử lý hồ sơ và trình ký Lãnh đạo Ban Quản lý Khu kinh tế; Văn phòng ghi số, đóng dấu và scan hồ sơ lên hệ thống, chuyển các đơn vị phối hợp lấy ý kiến: 02 ngày làm việc.

- Bước 3: Cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến thẩm định về nội dung thuộc phạm vi quản lý nhà nước của mình, gửi Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Cà Mau (Phòng Đầu tư và Doanh nghiệp theo dõi): 15 ngày làm việc.

- Bước 4: Phòng Đầu tư và Doanh nghiệp tổng hợp, xử lý hồ sơ và trình ký Lãnh đạo Ban Quản lý Khu kinh tế quyết định chấp thuận nhà đầu tư 5,5 ngày làm việc.

Bước 5: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ, kết quả về Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh trả kết quả tổ chức, cá nhân: 0,25 ngày làm việc

4. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư

a) Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc, trong đó:

- Thời gian giải quyết tại Ban Quản lý Khu kinh tế: 15 ngày làm việc.

b) Quy trình giải quyết:

- Bước 1: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả trực tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh hướng dẫn, kiểm tra; tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Phòng Đầu tư và Doanh nghiệp xem xét, xử lý hồ sơ và trình ký Lãnh đạo Ban Quản lý Khu kinh tế cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; Văn phòng ghi số, đóng dấu và scan hồ sơ lên hệ thống: 14,5 ngày làm việc.

Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ, kết quả về Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh trả kết quả tổ chức, cá nhân: 0,25 ngày làm việc

5. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh

a) Thời hạn giải quyết: 30 ngày làm việc (cắt giảm 02/32 ngày làm việc, tỷ lệ cắt giảm 6,25%), trong đó:

- Thời gian giải quyết tại Ban Quản lý Khu kinh tế: 08 ngày làm việc (cắt giảm 2/10 ngày làm việc, tỷ lệ cắt giảm 20%);

- Thời gian giải quyết tại cơ quan được lấy ý kiến: 15 ngày làm việc;

- Thời gian giải quyết tại UBND tỉnh: 07 ngày làm việc.

b) Quy trình giải quyết:

*** Quy trình 1: Giải quyết tại Ban Quản lý Khu kinh tế**

- Bước 1: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả trực tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh hướng dẫn, kiểm tra; tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Phòng Đầu tư và Doanh nghiệp xem xét, xử lý hồ sơ và trình ký Lãnh đạo Ban Quản lý Khu kinh tế; Văn phòng ghi số, đóng dấu và scan hồ sơ lên hệ thống, chuyển các đơn vị phối hợp lấy ý kiến: 02 ngày làm việc.

- Bước 3: Cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến thẩm định về nội dung thuộc phạm vi quản lý nhà nước của mình, gửi Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Cà Mau (Phòng Đầu tư và Doanh nghiệp theo dõi): 15 ngày làm việc.

- Bước 4: Phòng Đầu tư và Doanh nghiệp tổng hợp, xử lý hồ sơ, lập báo cáo thẩm định các nội dung điều chỉnh và trình ký Lãnh đạo Ban Quản lý Khu kinh tế; Văn phòng ghi số, đóng dấu và scan hồ sơ lên hệ thống, trình UBND tỉnh phê duyệt: 5,5 ngày làm việc.

*** Quy trình 2: Giải quyết liên thông tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh**

Bước 1: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận hồ sơ, thẩm tra trình Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong thời hạn 7 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ trình của Ban Quản lý Khu kinh tế.

Bước 2: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ, kết quả về Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh trả kết quả tổ chức, cá nhân: 0,25 ngày làm việc.

6. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý

a) Thời hạn giải quyết: 23 ngày làm việc (cắt giảm 02/25 ngày làm việc, tỷ lệ cắt giảm 8%), trong đó:

- Thời gian giải quyết tại Ban Quản lý Khu kinh tế: 08 ngày làm việc (cắt giảm 2/10 ngày làm việc, tỷ lệ cắt giảm 20%);

- Thời gian giải quyết tại cơ quan được lấy ý kiến: 15 ngày làm việc;



b) Quy trình giải quyết:

- Bước 1: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả trực tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh hướng dẫn, kiểm tra; tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Phòng Đầu tư và Doanh nghiệp xem xét, xử lý hồ sơ và trình ký Lãnh đạo Ban Quản lý Khu kinh tế; Văn phòng ghi số, đóng dấu và scan hồ sơ lên hệ thống, chuyển các đơn vị phối hợp lấy ý kiến: 02 ngày làm việc.

- Bước 3: Cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến thẩm định về nội dung thuộc phạm vi quản lý nhà nước của mình, gửi Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Cà Mau (Phòng Đầu tư và Doanh nghiệp theo dõi): 15 ngày làm việc.

- Bước 4: Phòng Đầu tư và Doanh nghiệp tổng hợp, xử lý hồ sơ và trình ký Lãnh đạo Ban Quản lý Khu kinh tế quyết định điều chỉnh chấp thuận nhà đầu tư 5,5 ngày làm việc.

Bước 5: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ, kết quả về Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh trả kết quả tổ chức, cá nhân: 0,25 ngày làm việc

7. Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp dự án đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư

a) Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 03 ngày làm việc đối với trường hợp 1 hoặc 10 ngày đối với trường hợp 2 tại Ban Quản lý Khu kinh tế.

b) Quy trình giải quyết:

- Bước 1: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả trực tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh hướng dẫn, kiểm tra; tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Phòng Đầu tư và Doanh nghiệp tổng hợp, xử lý hồ sơ và trình ký Lãnh đạo Ban Quản lý Khu kinh tế điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho nhà đầu tư 2,5 ngày làm việc đối với trường hợp 1 và 9,5 ngày làm việc đối với trường hợp 2.

Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ, kết quả về Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh trả kết quả tổ chức, cá nhân: 0,25 ngày làm việc

8. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư

a) Thời hạn giải quyết: 30 ngày làm việc (cắt giảm 02/32 ngày làm việc,

tỷ lệ cắt giảm 6,25%), trong đó:

- Thời gian giải quyết tại Ban Quản lý Khu kinh tế: 08 ngày làm việc (cắt giảm 2/10 ngày làm việc, tỷ lệ cắt giảm 20%);
- Thời gian giải quyết tại cơ quan được lấy ý kiến: 15 ngày làm việc;
- Thời gian giải quyết tại UBND tỉnh: 07 ngày làm việc.

b) Quy trình giải quyết:

*** Quy trình 1: Giải quyết tại Ban Quản lý Khu kinh tế**

- Bước 1: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả trực tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh hướng dẫn, kiểm tra; tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Phòng Đầu tư và Doanh nghiệp xem xét, xử lý hồ sơ và trình ký Lãnh đạo Ban Quản lý Khu kinh tế; Văn phòng ghi số, đóng dấu và scan hồ sơ lên hệ thống, chuyển các đơn vị phối hợp lấy ý kiến: 02 ngày làm việc.

- Bước 3: Cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến thẩm định về nội dung thuộc phạm vi quản lý nhà nước của mình, gửi Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Cà Mau (Phòng Đầu tư và Doanh nghiệp theo dõi): 15 ngày làm việc.

- Bước 4: Phòng Đầu tư và Doanh nghiệp tổng hợp, xử lý hồ sơ, lập báo cáo thẩm định các nội dung điều chỉnh và trình ký Lãnh đạo Ban Quản lý Khu kinh tế; Văn phòng ghi số, đóng dấu và scan hồ sơ lên hệ thống, trình UBND tỉnh phê duyệt: 5,5 ngày làm việc.

*** Quy trình 2: Giải quyết liên thông tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh**

Bước 1: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận hồ sơ, thẩm tra trình Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ trình của Ban Quản lý Khu kinh tế.

Bước 2: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ, kết quả về Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh trả kết quả tổ chức, cá nhân: 0,25 ngày làm việc.

9. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm

a) Thời hạn giải quyết: 30 ngày làm việc (cắt giảm 02/32 ngày làm việc, tỷ lệ cắt giảm 6,25%), trong đó:

- Thời gian giải quyết tại Ban Quản lý Khu kinh tế: 08 ngày làm việc (cắt giảm 2/10 ngày làm việc, tỷ lệ cắt giảm 20%);



Thời gian giải quyết tại cơ quan được lấy ý kiến: 15 ngày làm việc;

- Thời gian giải quyết tại UBND tỉnh: 07 ngày làm việc.

b) Quy trình giải quyết:

*** Quy trình 1: Giải quyết tại Ban Quản lý Khu kinh tế**

- Bước 1: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả trực tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh hướng dẫn, kiểm tra; tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Phòng Đầu tư và Doanh nghiệp xem xét, xử lý hồ sơ và trình ký Lãnh đạo Ban Quản lý Khu kinh tế; Văn phòng ghi số, đóng dấu và scan hồ sơ lên hệ thống, chuyển các đơn vị phối hợp lấy ý kiến: 02 ngày làm việc.

- Bước 3: Cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến thẩm định về nội dung thuộc phạm vi quản lý nhà nước của mình, gửi Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Cà Mau (Phòng Đầu tư và Doanh nghiệp theo dõi): 15 ngày làm việc.

- Bước 4: Phòng Đầu tư và Doanh nghiệp tổng hợp, xử lý hồ sơ, lập báo cáo thẩm định các nội dung điều chỉnh và trình ký Lãnh đạo Ban Quản lý Khu kinh tế; Văn phòng ghi số, đóng dấu và scan hồ sơ lên hệ thống, trình UBND tỉnh phê duyệt: 5,5 ngày làm việc.

*** Quy trình 2: Giải quyết liên thông tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh**

Bước 1: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận hồ sơ, thẩm tra trình Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ trình của Ban Quản lý Khu kinh tế.

Bước 2: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ, kết quả về Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh trả kết quả tổ chức, cá nhân: 0,25 ngày làm việc.

10. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư

a) Thời hạn giải quyết: 30 ngày làm việc (cắt giảm 02/32 ngày làm việc, tỷ lệ cắt giảm 6,25%), trong đó:

- Thời gian giải quyết tại Ban Quản lý Khu kinh tế: 08 ngày làm việc (cắt giảm 2/10 ngày làm việc, tỷ lệ cắt giảm 20%);

- Thời gian giải quyết tại cơ quan được lấy ý kiến: 15 ngày làm việc;

- Thời gian giải quyết tại UBND tỉnh: 07 ngày làm việc.

b) Quy trình giải quyết:*** Quy trình 1: Giải quyết tại Ban Quản lý Khu kinh tế**

- Bước 1: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả trực tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh hướng dẫn, kiểm tra; tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Phòng Đầu tư và Doanh nghiệp xem xét, xử lý hồ sơ và trình ký Lãnh đạo Ban Quản lý Khu kinh tế; Văn phòng ghi số, đóng dấu và scan hồ sơ lên hệ thống, chuyển các đơn vị phối hợp lấy ý kiến: 02 ngày làm việc.

- Bước 3: Cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến thẩm định về nội dung thuộc phạm vi quản lý nhà nước của mình, gửi Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Cà Mau (Phòng Đầu tư và Doanh nghiệp theo dõi): 15 ngày làm việc.

- Bước 4: Phòng Đầu tư và Doanh nghiệp tổng hợp, xử lý hồ sơ, lập báo cáo thẩm định các nội dung điều chỉnh và trình ký Lãnh đạo Ban Quản lý Khu kinh tế; Văn phòng ghi số, đóng dấu và scan hồ sơ lên hệ thống, trình UBND tỉnh phê duyệt: 5,5 ngày làm việc.

*** Quy trình 2: Giải quyết liên thông tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh**

Bước 1: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận hồ sơ, thẩm tra trình Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ trình của Ban Quản lý Khu kinh tế.

Bước 2: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ, kết quả về Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh trả kết quả tổ chức, cá nhân: 0,25 ngày làm việc.

11. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế

a) Thời hạn giải quyết: 30 ngày làm việc (cắt giảm 02/32 ngày làm việc, tỷ lệ cắt giảm 6,25%), trong đó:

- Thời gian giải quyết tại Ban Quản lý Khu kinh tế: 08 ngày làm việc (cắt giảm 2/10 ngày làm việc, tỷ lệ cắt giảm 20%);

- Thời gian giải quyết tại cơ quan được lấy ý kiến: 15 ngày làm việc;

- Thời gian giải quyết tại UBND tỉnh: 07 ngày làm việc.

b) Quy trình giải quyết:*** Quy trình 1: Giải quyết tại Ban Quản lý Khu kinh tế**



Bước 1: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả trực tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh hướng dẫn, kiểm tra; tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn: 0,25 ngày làm việc.

Bước 2: Phòng Đầu tư và Doanh nghiệp xem xét, xử lý hồ sơ và trình ký Lãnh đạo Ban Quản lý Khu kinh tế; Văn phòng ghi số, đóng dấu và scan hồ sơ lên hệ thống, chuyển các đơn vị phối hợp lấy ý kiến: 02 ngày làm việc.

- Bước 3: Cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến thẩm định về nội dung thuộc phạm vi quản lý nhà nước của mình, gửi Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Cà Mau (Phòng Đầu tư và Doanh nghiệp theo dõi): 15 ngày làm việc.

- Bước 4: Phòng Đầu tư và Doanh nghiệp tổng hợp, xử lý hồ sơ, lập báo cáo thẩm định các nội dung điều chỉnh và trình ký Lãnh đạo Ban Quản lý Khu kinh tế; Văn phòng ghi số, đóng dấu và scan hồ sơ lên hệ thống, trình UBND tỉnh phê duyệt: 5,5 ngày làm việc.

*** Quy trình 2: Giải quyết liên thông tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh**

Bước 1: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận hồ sơ, thẩm tra trình Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ trình của Ban Quản lý Khu kinh tế.

Bước 2: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ, kết quả về Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh trả kết quả tổ chức, cá nhân: 0,25 ngày làm việc.

12. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp

a) Thời hạn giải quyết: 30 ngày làm việc (cắt giảm 02/32 ngày làm việc, tỷ lệ cắt giảm 6,25%), trong đó:

- Thời gian giải quyết tại Ban Quản lý Khu kinh tế: 08 ngày làm việc (cắt giảm 2/10 ngày làm việc, tỷ lệ cắt giảm 20%);

- Thời gian giải quyết tại cơ quan được lấy ý kiến: 15 ngày làm việc;

- Thời gian giải quyết tại UBND tỉnh: 07 ngày làm việc.

b) Quy trình giải quyết:

*** Quy trình 1: Giải quyết tại Ban Quản lý Khu kinh tế**

- Bước 1: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả trực tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh hướng dẫn, kiểm tra; tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Phòng Đầu tư và Doanh nghiệp xem xét, xử lý hồ sơ và trình ký Lãnh đạo Ban Quản lý Khu kinh tế; Văn phòng ghi số, đóng dấu và scan hồ sơ lên hệ thống, chuyển các đơn vị phối hợp lấy ý kiến: 02 ngày làm việc.

- Bước 3: Cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến thẩm định về nội dung thuộc phạm vi quản lý nhà nước của mình, gửi Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Cà Mau (Phòng Đầu tư và Doanh nghiệp theo dõi): 15 ngày làm việc.

- Bước 4: Phòng Đầu tư và Doanh nghiệp tổng hợp, xử lý hồ sơ, lập báo cáo thẩm định các nội dung điều chỉnh và trình ký Lãnh đạo Ban Quản lý Khu kinh tế; Văn phòng ghi số, đóng dấu và scan hồ sơ lên hệ thống, trình UBND tỉnh phê duyệt: 5,5 ngày làm việc.

*** Quy trình 2: Giải quyết liên thông tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh**

Bước 1: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận hồ sơ, thẩm tra trình Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ trình của Ban Quản lý Khu kinh tế.

Bước 2: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ, kết quả về Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh trả kết quả tổ chức, cá nhân: 0,25 ngày làm việc.

13. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh

a) Thời hạn giải quyết: 30 ngày làm việc (cắt giảm 02/32 ngày làm việc, tỷ lệ cắt giảm 6,25%), trong đó:

- Thời gian giải quyết tại Ban Quản lý Khu kinh tế: 08 ngày làm việc (cắt giảm 2/10 ngày làm việc, tỷ lệ cắt giảm 20%);

- Thời gian giải quyết tại cơ quan được lấy ý kiến: 15 ngày làm việc;

- Thời gian giải quyết tại UBND tỉnh: 07 ngày làm việc.

b) Quy trình giải quyết:

*** Quy trình 1: Giải quyết tại Ban Quản lý Khu kinh tế**

- Bước 1: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả trực tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh hướng dẫn, kiểm tra; tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Phòng Đầu tư và Doanh nghiệp xem xét, xử lý hồ sơ và trình ký Lãnh đạo Ban Quản lý Khu kinh tế; Văn phòng ghi số, đóng dấu và scan hồ sơ lên hệ thống, chuyển các đơn vị phối hợp lấy ý kiến: 02 ngày làm việc.



Bước 3: Cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến thẩm định về nội dung thuộc phạm vi quản lý nhà nước của mình, gửi Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Cà Mau (Phòng Đầu tư và Doanh nghiệp theo dõi): 15 ngày làm việc.

Bước 4: Phòng Đầu tư và Doanh nghiệp tổng hợp, xử lý hồ sơ, lập báo cáo thẩm định các nội dung điều chỉnh và trình ký Lãnh đạo Ban Quản lý Khu kinh tế; Văn phòng ghi số, đóng dấu và scan hồ sơ lên hệ thống, trình UBND tỉnh phê duyệt: 5,5 ngày làm việc.

*** Quy trình 2: Giải quyết liên thông tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh**

Bước 1: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận hồ sơ, thẩm tra trình Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ trình của Ban Quản lý Khu kinh tế.

Bước 2: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ, kết quả về Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh trả kết quả tổ chức, cá nhân: 0,25 ngày làm việc.

14. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư (Khoản 3 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)

a) Thời hạn giải quyết: 12 ngày làm việc, trong đó:

- Thời gian giải quyết tại Ban Quản lý Khu kinh tế: 07 ngày làm việc;
- Thời gian giải quyết tại UBND tỉnh: 05 ngày làm việc.

b) Quy trình giải quyết:

*** Quy trình 1: Giải quyết tại Ban Quản lý Khu kinh tế**

- Bước 1: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả trực tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh hướng dẫn, kiểm tra; tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Phòng Đầu tư và Doanh nghiệp tổng hợp, xử lý hồ sơ và trình ký Lãnh đạo Ban Quản lý Khu kinh tế; Văn phòng ghi số, đóng dấu và scan hồ sơ lên hệ thống, trình UBND tỉnh phê duyệt: 6,5 ngày làm việc.

*** Quy trình 2: Giải quyết liên thông tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh**

Bước 1: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận hồ sơ, thẩm tra trình Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ trình của Ban Quản lý Khu kinh tế.

Bước 2: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ, kết quả về Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh trả kết quả tổ chức, cá nhân: 0,25 ngày làm việc.

15. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng không thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 41 của Luật Đầu tư (Khoản 4 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)

a) Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc tại Ban Quản lý Khu kinh tế.

b) Quy trình giải quyết:

- Bước 1: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả trực tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh hướng dẫn, kiểm tra; tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Phòng Đầu tư và Doanh nghiệp tổng hợp, xử lý hồ sơ và trình ký Lãnh đạo Ban Quản lý Khu kinh tế 4,5 ngày làm việc.

Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ, kết quả về Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh trả kết quả tổ chức, cá nhân: 0,25 ngày làm việc.

16. Thủ tục điều chỉnh, gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư

a) Thời hạn giải quyết: 18 ngày làm việc, trong đó:

- Thời gian giải quyết tại Ban Quản lý Khu kinh tế: 05 ngày làm việc;
- Thời gian giải quyết tại cơ quan được lấy ý kiến: 10 ngày làm việc;
- Thời gian giải quyết tại UBND tỉnh: 03 ngày làm việc.

b) Quy trình giải quyết:

*** Quy trình 1: Giải quyết tại Ban Quản lý Khu kinh tế**

- Bước 1: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả trực tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh hướng dẫn, kiểm tra; tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Phòng Đầu tư và Doanh nghiệp xem xét, xử lý hồ sơ và trình ký Lãnh đạo Ban Quản lý Khu kinh tế; Văn phòng ghi số, đóng dấu và scan hồ sơ lên hệ thống, chuyển các đơn vị phối hợp lấy ý kiến: 01 ngày làm việc.



Bước 3: Cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến thẩm định về nội dung thuộc phạm vi quản lý nhà nước của mình, gửi Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Cà Mau (Phòng Đầu tư và Doanh nghiệp theo dõi): 10 ngày làm việc.

Bước 4: Phòng Đầu tư và Doanh nghiệp tổng hợp, xử lý hồ sơ, lập báo cáo thẩm định các nội dung điều chỉnh và trình ký Lãnh đạo Ban Quản lý Khu kinh tế; Văn phòng ghi số, đóng dấu và scan hồ sơ lên hệ thống, trình UBND tỉnh phê duyệt: 3,5 ngày làm việc.

*** Quy trình 2: Giải quyết liên thông tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh**

Bước 1: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận hồ sơ, thẩm tra trình Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ trình của Ban Quản lý Khu kinh tế.

Bước 2: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ, kết quả về Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh trả kết quả tổ chức, cá nhân: 0,25 ngày làm việc.

17. Thủ tục ngừng hoạt động của dự án đầu tư

a) **Thời hạn giải quyết:** 05 ngày làm việc, Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Cà Mau tiếp nhận và thông báo việc ngừng hoạt động của dự án đầu tư cho các cơ quan liên quan.

b) Quy trình giải quyết:

- Bước 1: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả trực tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh hướng dẫn, kiểm tra; tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Phòng Đầu tư và Doanh nghiệp tổng hợp, xử lý hồ sơ và trình ký Lãnh đạo Ban Quản lý Khu kinh tế 4,5 ngày làm việc.

Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ, kết quả về Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh trả kết quả tổ chức, cá nhân: 0,25 ngày làm việc.

18. Thủ tục chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư

a) **Thời hạn giải quyết:** 13 ngày làm việc (cắt giảm 02/15 ngày làm việc, tỷ lệ cắt giảm 13,3%) tại Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Cà Mau.

b) Quy trình giải quyết:

- Bước 1: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả trực tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh hướng dẫn, kiểm tra; tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Phòng Đầu tư và Doanh nghiệp tổng hợp, xử lý hồ sơ và trình ký Lãnh đạo Ban Quản lý Khu kinh tế 12,5 ngày làm việc.

Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ, kết quả về Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh trả kết quả tổ chức, cá nhân: 0,25 ngày làm việc.

19. Thủ tục cấp lại hoặc hiệu đính Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư

a) Thời hạn giải quyết:

- Trường hợp 1: Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Cà Mau cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.

- Trường hợp 2: Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Cà Mau hiệu đính thông tin Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.

b) Trình tự thực hiện:

b) Quy trình giải quyết:

- Bước 1: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả trực tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh hướng dẫn, kiểm tra; tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Phòng Đầu tư và Doanh nghiệp tổng hợp, xử lý hồ sơ và trình ký Lãnh đạo Ban Quản lý Khu kinh tế 4,5 ngày làm việc đối với trường hợp 1 hoặc 2,5 ngày làm việc đối với trường hợp 2.

Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ, kết quả về Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh trả kết quả tổ chức, cá nhân: 0,25 ngày làm việc.

20. Thủ tục đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư

a) Thời hạn giải quyết: 03 ngày làm việc tại Ban quản lý Khu kinh tế.

b) Quy trình giải quyết:

- Bước 1: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả trực tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh hướng dẫn, kiểm tra; tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Phòng Đầu tư và Doanh nghiệp tổng hợp, xử lý hồ sơ và trình ký Lãnh đạo Ban Quản lý Khu kinh tế 2,5 ngày làm việc.

Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ, kết quả về Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh



trả kết quả tổ chức, cá nhân: 0,25 ngày làm việc.

21. Thủ tục thực hiện hoạt động đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp đối với nhà đầu tư nước ngoài

a) Thời hạn giải quyết: 13 ngày làm việc (cắt giảm 02/15 ngày làm việc, tỷ lệ cắt giảm 13,3%) tại Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Cà Mau.

b) Quy trình giải quyết:

- Bước 1: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả trực tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh hướng dẫn, kiểm tra; tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Phòng Đầu tư và Doanh nghiệp tổng hợp, xử lý hồ sơ và trình ký Lãnh đạo Ban Quản lý Khu kinh tế 12,5 ngày làm việc.

Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ, kết quả về Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh trả kết quả tổ chức, cá nhân: 0,25 ngày làm việc.

22. Thủ tục thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC

a) Thời hạn giải quyết: 13 ngày làm việc (cắt giảm 02/15 ngày làm việc, tỷ lệ cắt giảm 13,3%) tại Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Cà Mau.

b) Quy trình giải quyết:

- Bước 1: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả trực tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh hướng dẫn, kiểm tra; tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Phòng Đầu tư và Doanh nghiệp tổng hợp, xử lý hồ sơ và trình ký Lãnh đạo Ban Quản lý Khu kinh tế 12,5 ngày làm việc.

Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ, kết quả về Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh trả kết quả tổ chức, cá nhân: 0,25 ngày làm việc.

23. Thủ tục chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC

a) Thời hạn giải quyết: 13 ngày làm việc (cắt giảm 02/15 ngày làm việc, tỷ lệ cắt giảm 13,3%) tại Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Cà Mau.

b) Quy trình giải quyết:

- Bước 1: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả trực tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh hướng dẫn, kiểm tra; tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Phòng Đầu tư và Doanh nghiệp tổng hợp, xử lý hồ sơ và trình ký Lãnh đạo Ban Quản lý Khu kinh tế 12,5 ngày làm việc.

Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ, kết quả về Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh trả kết quả tổ chức, cá nhân: 0,25 ngày làm việc./.